

Số: 489 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;

Căn cứ Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 429/SKHĐT-TH ngày 05/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

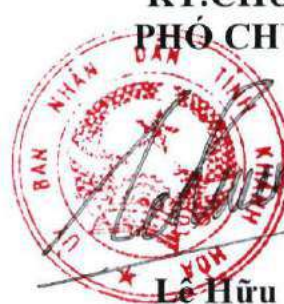
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh, Tòa án tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (thi hành);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Phòng CN và TM VN (VCCI);
- Cấp ủy cấp huyện; các Đảng ủy khối;
- Đài PTTH, Báo KH; các Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, DL.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lê Hữu Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 889 /QĐ-UBND ngày 26 /02/2021
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

I. ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI) CỦA TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2019

Theo kết quả công bố năm 2019 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), PCI tỉnh Khánh Hòa đạt 65,37 điểm, tăng 0,95 điểm so năm 2018 và xếp hạng 29/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, giảm 12 bậc so với năm 2018¹. So với khu vực duyên hải Miền Trung (bao gồm 12 tỉnh), năm 2019 tỉnh Khánh Hòa xếp hạng 8/12, giảm 5 bậc so với năm 2018 (xếp hạng 3/12).

Theo nhận xét của VCCI, khoảng cách giữa tỉnh đứng đầu và tỉnh đứng cuối của điểm số PCI ngày càng thu hẹp, xu hướng cải thiện tích cực được duy trì. Như vậy, sự chênh lệch về điểm số giữa các tỉnh ngày càng ít hơn. Cụ thể, trong 10 chỉ số thành phần PCI 2019 của tỉnh:

- Có 5 chỉ số tăng bậc so với năm 2018 gồm: Tiếp cận đất đai – trọng số 5% (xếp thứ 23/63 tỉnh, tăng 36 bậc), Tính minh bạch – trọng số 20% (xếp thứ 24/63 tỉnh, tăng 8 bậc), Chi phí thời gian – trọng số 5% (xếp thứ 24/63 tỉnh, tăng 6 bậc), Chi phí không chính thức – trọng số 10% (xếp thứ 20/63 tỉnh, tăng 7 bậc), Đào tạo lao động – trọng số 20% (xếp thứ 32/63 tỉnh, tăng 5 bậc). Các chỉ số này đều có điểm số năm 2019 cao hơn hoặc bằng điểm trung vị của cả nước và tăng điểm so với năm 2018.

- Có 5 chỉ số giảm bậc so với năm 2018 gồm: Gia nhập thị trường – trọng số 5% (xếp thứ 61/63 tỉnh, giảm 27 bậc), Cạnh tranh bình đẳng - trọng số 5% (xếp thứ 46/63 tỉnh, giảm 20 bậc), Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh – trọng số 5% (xếp thứ 47/63 tỉnh, giảm 23 bậc), Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp – trọng số 20% (xếp thứ 26/63 tỉnh, giảm 20 bậc), Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự - trọng số 5% (xếp thứ 53/63 tỉnh, giảm 9 bậc). Trong đó:

+ Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh, Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự: Có điểm số năm 2019 thấp hơn điểm trung vị của cả nước, tuy nhiên vẫn tăng điểm so với năm 2018;

+ Chỉ số Gia nhập thị trường: Có điểm số năm 2019 thấp hơn điểm trung vị của cả nước và giảm điểm so với năm 2018;

+ Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp: Có điểm số năm 2019 cao hơn điểm trung vị của cả nước, tuy nhiên lại giảm điểm so với năm 2018.

¹ Năm 2018 đạt 64,42 điểm, xếp hạng 17/63 tỉnh

Các kết quả trên đã phản ánh nỗ lực của tỉnh trong cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, giảm được chi phí thời gian doanh nghiệp phải bỏ ra để thực hiện thủ tục hành chính, thông qua mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến tại các cấp, ngành, các địa phương, đồng thời góp phần làm giảm chi phí không chính thức. Đặc biệt, chỉ số Tiếp cận đất đai năm 2019 có bước cải thiện đáng kể so với năm 2018, góp phần tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc tìm kiếm địa điểm kinh doanh. Các chỉ số còn lại (Tính minh bạch và Đào tạo lao động) có tăng bậc nhưng mức tăng không đáng kể. Việc cải thiện chỉ số cho thấy các cơ quan tham mưu của tỉnh đã có nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao hiệu quả hơn. Tuy nhiên, kết quả trên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về cải thiện môi trường kinh doanh tại tỉnh.

Qua kết quả khảo sát cảm nhận của doanh nghiệp trong năm 2019 cho thấy doanh nghiệp đánh giá về chất lượng phục vụ và môi trường kinh doanh của tỉnh còn một số mặt chưa tốt, thể hiện ở các lĩnh vực có chỉ số thành phần tụt giảm điểm số và thứ hạng như: Chỉ số Gia nhập thị trường, Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh, Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp, Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự cần tập trung cải thiện trong thời gian đến. Do vậy, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung đúng mức để cải thiện toàn diện và bền vững môi trường kinh doanh của tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Phát huy những kết quả tích cực, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thời gian vừa qua; xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc cải thiện chỉ số PCI của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Xác định khung hành động cụ thể để tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí thành phần của Chỉ số PCI, phấn đấu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh cải thiện sau mỗi năm và nằm trong nhóm có chất lượng điều hành “TỐT” vào năm 2025, phấn đấu xếp hạng trong nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

- Truyền tải các thông điệp nhất quán của chính quyền tỉnh Khánh Hòa về cải thiện môi trường kinh doanh, đối thoại và phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nâng cao mức độ hài lòng. Trên cơ sở cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo động lực thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương phải thể hiện rõ quyết tâm cải cách hành chính; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chung của tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công nhiệm vụ tại Chương trình hành động này phải tự cụ thể hóa bằng kế hoạch triển khai chi tiết; phải nỗ

lực đúng mức để hoàn thành nhiệm vụ, đạt kết quả và chỉ tiêu đề ra. Các đơn vị, địa phương không được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Chương trình hành động này tự nghiên cứu kế hoạch, giải pháp triển khai phù hợp, thiết thực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chủ trì trong việc triển khai các nhiệm vụ chung.

- Kết quả đạt được trong việc triển khai Chương trình hành động gắn với kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu; bố trí tiêu chí và cơ cấu điểm phù hợp để đánh giá chỉ số và xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Yêu cầu liên chính, trách nhiệm, phục vụ, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp phải được đặt lên hàng đầu trong suốt quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

a) Các sở, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa việc triển khai toàn diện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh hàng năm bằng các kế hoạch, giải pháp cụ thể, có đánh giá kết quả cụ thể; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức trên các lĩnh vực cải cách hành chính.

b) Tăng cường công tác thông tin và truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành.

c) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các cấp chính quyền.

d) Tiếp tục đổi mới và thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo tư duy mới hướng tới nền hành chính phục vụ; đặc biệt là tại các huyện, thị xã, thành phố với mục tiêu giảm tối đa thời gian, chi phí cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đến đầu tư, kinh doanh tại tỉnh; Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ công chức được cử làm việc liên quan đến thủ tục hành chính để có kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng chuyên môn và đào tạo tác phong làm việc chuyên nghiệp; Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khác đối với những cán bộ không đáp ứng điều kiện về trình độ, tác phong làm việc.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo thuận lợi để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước; Có giải pháp cụ thể để đổi mới tác phong làm việc của cán bộ công chức, có chế tài khen thưởng và xử lý vi phạm một cách rõ ràng; Thực hiện hiệu quả chế độ giám sát, kiểm tra và xử lý nghiêm khắc các hành vi, các bộ phận những nhiều, gây phiền hà và đòi hỏi các chi phí không chính thức đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự minh bạch và hiệu quả.

e) Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tạo mọi thuận lợi và giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp, người dân. Nâng cấp, hoàn thiện Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh; 100% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, bưu chính công ích.

g) Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 10633/KH-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh về triển khai “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

h) Công khai toàn bộ các quy định, chính sách; Chủ động cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hiện quy định, chính sách trên các kênh thông tin, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tiếp cận dễ dàng, đồng thời công bố rộng rãi địa chỉ đường dây nóng, trả lời nhanh các phản ánh, kiến nghị liên quan.

i) Tập trung đẩy mạnh khai thác, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, giải quyết thủ tục hành chính với nhà đầu tư và doanh nghiệp để giảm thiểu tối đa các chi phí phát sinh về thời gian và tài chính cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính tại tỉnh. Ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

k) Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh ít nhất 02 lần/năm và xử lý có hiệu quả các kiến nghị theo đúng thẩm quyền; Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp; quan tâm hơn nữa đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là nhóm doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ. Tiếp tục nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

l) Bảo đảm sự phối hợp và kế thừa trong hoạt động của các cơ quan, không thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp; đảm bảo việc thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp hành động trọng tâm giai đoạn 2021-2025 (Theo Phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công; phân công rõ ràng trách nhiệm và thời hạn thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao sớm hạn.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt

hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và các văn bản pháp luật liên quan; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện để có giải pháp xử lý kịp thời, phù hợp linh hoạt và kiến nghị tỉnh các giải pháp điều hành hiệu quả.

Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Tổ Công tác về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, xử lý, giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh để góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4. Các hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần xây dựng bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh thành chính quyền thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Khánh Hòa chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động này đến cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh.

6. Kiến nghị Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình hành động./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PMO CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ, giải pháp hành động trọng tâm giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025)

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
I	CHỈ SỐ GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG (TRỌNG SỐ 5%)					
1	Đến năm 2025: đạt trên 8,6 điểm	Công khai quy định thủ tục đăng ký kinh doanh và hướng dẫn điền biểu mẫu, tờ khai, cung cấp tờ khai mẫu trên Website của Sở, Trang thông tin đồng hành cùng doanh nghiệp, niêm yết tại Bộ phận một cửa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; các Sở cấp giấy phép liên quan đến điều kiện kinh doanh	Nhiệm vụ thường xuyên	Thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp mới, đăng ký thay đổi bổ sung nội dung đăng ký doanh nghiệp tối đa không quá 03 ngày làm việc.
2		- Hướng dẫn quy trình nghiệp vụ và thao tác kỹ thuật đăng ký thủ tục trực tuyến, giải đáp vướng mắc cho người nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. - Xây dựng và công bố đầy đủ các quy định về điều kiện, thủ tục đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin của tỉnh, của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nhiệm vụ thường xuyên	Phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt tối thiểu 55%.
3		Phân công cán bộ soạn thảo biểu mẫu đăng ký doanh nghiệp và đảm bảo công khai tất cả các biểu mẫu này lên trang website của Sở để người dân, doanh nghiệp truy cập, download và kê khai thông tin dễ dàng, nhanh chóng; tránh trường hợp đề doanh nghiệp phải đi lại chỉnh sửa hồ sơ nhiều lần. Hỗ trợ 01 bộ bàn ghế, máy tính, máy in để doanh nghiệp ở xa có thể tra cứu, đánh máy và in tài liệu ngay tại Bộ phận một cửa của Phòng Đăng ký kinh doanh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4		Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hiệu quả tại Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
5		Tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết trực tuyến thủ tục hành chính về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách; liên thông giải quyết thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL KKT Vân Phong	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
II CHỈ SỐ TIẾP CẬN ĐẤT ĐAI (TRỌNG SỐ 5%)						
6	- Đến năm 2025: đạt trên 8 điểm	- Rà soát, lập danh sách các doanh nghiệp đang sử dụng đất (mục đích sản xuất kinh doanh, thương mại – dịch vụ) chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Gửi hướng dẫn đăng ký cấp giấy chứng nhận đến các doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Tổ chức đối thoại, giải đáp vướng mắc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
7		Công khai quy định về đất đai, thủ tục hành chính đất đai, nội dung hướng dẫn điền biểu mẫu, tờ khai trên Website của Sở, liên kết Cổng thông tin điện tử UBND các huyện, thị xã, thành phố; niêm yết tại Bộ phận một cửa; chủ động gửi hướng dẫn qua email.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
8		Công bố đường dây nóng và thành lập Tổ chuyên trách tham mưu tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc về chính sách, thủ tục đất đai. Nội dung thắc mắc và nội dung giải đáp, trả lời của cơ quan có thẩm quyền được đăng tải công khai trên Website của Sở (kết nối với Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
9		Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát lập danh mục thông tin quỹ đất ở các huyện, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án sử dụng đất chậm tiến độ hoặc không có khả năng thực hiện và đăng công khai lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, liên kết đến Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả rà soát cho UBND tỉnh, trình phê duyệt và công bố công khai danh mục thông tin quỹ đất
10		Công khai toàn bộ các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Cập nhật, đăng công khai các quy định sử dụng đất các giai đoạn, kế hoạch sử dụng đất hằng năm lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, liên kết đến cổng thông tin điện tử UBND huyện, thị xã, thành phố, Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
11		Đưa vào sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu công bố bản đồ trực tuyến để hoàn thành việc đăng tải bản đồ quy hoạch sử dụng đất dạng số.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên	Nhiệm vụ thường xuyên	Phần mềm và cơ sở dữ liệu đi vào hoạt động; bản đồ số được đăng tải công khai trên

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
				quan		Website của Sở và UBND cấp huyện
12		Giảm thiểu rủi ro khi thu hồi đất cho doanh nghiệp: Thông báo bằng văn bản ít nhất trước 06 tháng đối với các trường hợp có thay đổi về thời gian giao đất, cho thuê đất, chủ trương thu hồi đất; trường hợp đang sử dụng sắp hết thời hạn để doanh nghiệp biết và có phương án sản xuất phù hợp, thực hiện các thủ tục liên quan đúng pháp luật.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan
13		- Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện giới thiệu quỹ đất khác phù hợp với quy hoạch và điều kiện sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp khi doanh nghiệp bị thu hồi đất khi thời gian sử dụng đất chưa hết hoặc thời hạn sử dụng đất đã hết nhưng doanh nghiệp vẫn có nhu cầu sử dụng đất để tiếp tục sản xuất kinh doanh. - Xây dựng phương án giá đất sát với giá thị trường và vận dụng các quy định về hỗ trợ nhằm hạn chế thiệt hại cho doanh nghiệp khi bị thu hồi đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đồng bộ trong phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất doanh nghiệp; hướng dẫn cụ thể thủ tục gia hạn sử dụng đất	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
III	CHỈ SỐ TÍNH MINH BẠCH (TRỌNG SỐ 20%)					
14	- Đến năm 2025: đạt trên 7,4 điểm	Công khai đầy đủ thông tin các nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng; đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt trên website của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Cổng thông tin điện tử tỉnh,	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp; tạo liên kết cơ sở dữ liệu quy hoạch đến website các ngành, đơn vị liên quan				
15		Tiếp tục công khai danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh, danh mục dự án đầu tư công trung hạn sử dụng vốn ngân sách tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp; rà soát và công bố công khai quy trình xét duyệt, lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm minh bạch và bình đẳng (cung cấp thông tin đồng thời bằng Tiếng Việt, Tiếng Anh và một số ngoại ngữ khác), lựa chọn và gửi thông tin quảng bá, giới thiệu đến nhà đầu tư tiềm năng (kết hợp với xúc tiến đầu tư)	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nhiệm vụ thường xuyên	- Thực hiện công khai thường xuyên; cập nhật ngay khi có điều chỉnh, bổ sung; - Rà soát và bổ sung vào kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm.
16		Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
17		Công bố đầy đủ, kịp thời các tài liệu về ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, tình hình thu - chi ngân sách hàng quý, năm của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài chính, UBND cấp huyện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan.	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
18		Phối hợp cơ quan truyền thông về thực hiện đầy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, các quy định, quy trình quản lý thu thuế; xây dựng và thực hiện quy trình thanh tra, kiểm	Cục Thuế tỉnh	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		tra, kiểm soát nội bộ; đẩy mạnh công tác hỗ trợ người nộp thuế theo quy định; tổ chức tốt công tác tiếp dân, công bố rộng rãi đường dây nóng; tiếp nhận, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị đề nghị của người nộp thuế, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế				
19		Thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 và Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nhiệm vụ thường xuyên	Các cơ quan chủ đầu tư thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn, bảo đảm công khai, minh bạch và bình đẳng trong lựa chọn nhà thầu; bảo đảm hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư và mục tiêu đầu tư
20		Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử tỉnh; hướng dẫn nâng cấp, hoàn thiện trang thông tin điện tử sở, ngành, địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, triển khai theo chức năng và thẩm quyền
IV	CHỈ SỐ CHI PHÍ THỜI GIAN (TRỌNG SỐ 5%)					
21	Đến năm 2025: đạt trên 8,8 điểm	Chủ trì lập kế hoạch điều phối hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh hàng năm; thực hiện kế thừa phối hợp và kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan chức năng, bảo đảm không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần trong năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
22		Triển khai thực hiện Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 về Quy chế phối hợp cấp nhật, cung cấp, chia sẻ cơ sở dữ liệu và vận hành phần mềm hỗ trợ xây dựng, lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Thanh tra Sở, huyện, các đơn vị thanh tra, quản lý chuyên ngành	Nhiệm vụ thường xuyên	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp, giúp tăng cường hiệu quả quản lý, đảm bảo tính đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.
23		Tiếp tục đẩy mạnh các hình thức giao dịch điện tử giữa doanh nghiệp với cơ quan thuế, cơ quan hải quan (khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử, giải đáp vướng mắc quan thư điện tử,...) nhằm giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính về thuế của doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
24		Cục Hải quan rà soát, đánh giá lại quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp. Đồng thời, công khai, minh bạch thủ tục hành chính về hải quan để doanh nghiệp và người dân dễ tiếp cận và giám sát việc thực hiện.	Cục Hải quan	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
25		- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh; tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tiến độ cụ thể theo Kế hoạch	Kết quả cụ thể theo kế hoạch

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		- Tham mưu chỉ đạo các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.				
26		Khai thác dữ liệu từ Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để chia sẻ thông tin, giảm số lượng giấy tờ, số lần nộp hồ sơ, giấy tờ trùng lặp; nghiên cứu cải tiến, tích hợp các tờ khai, biểu mẫu để đơn giản hóa và giảm số lượng biểu mẫu, tờ khai trong từng thủ tục hành chính	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ kiểm tra, giám sát	Thực hiện sau khi Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử được xây dựng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
27		Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN Việt Nam; tiếp tục thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ.	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
V CHỈ SỐ CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC (TRỌNG SỐ 10%)						
28	Đến năm 2025: đạt trên 8,4 điểm	Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những thiếu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp khi thực hiện cơ chế chính sách, thủ tục hành chính	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho UBND tỉnh.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
29		Chủ trì, tham mưu hiệu quả kế hoạch phát triển nhân lực khối hành chính sự nghiệp.	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt
30		Tổng hợp phản ánh của người dân, doanh nghiệp qua kết quả khảo sát mức độ hài lòng, chuyển Thanh tra tỉnh (nếu có) để xem xét, tham mưu UBND tỉnh biện pháp xử lý những đơn vị, địa phương có tình trạng nhiều.	Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
31		- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức. - Kiểm tra và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tự ý đặt ra các khoản thu, những nhiều, tiêu cực khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
VI CHỈ SỐ CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG (TRỌNG SỐ 5%)						
32	Đến năm 2025: đạt trên 8,2 điểm	Thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch quyền và nghĩa vụ của các thành phần kinh tế theo quy định pháp luật: Các sở, ngành, địa phương xây dựng và công bố rộng rãi bản cam kết về không phân biệt đối xử, thực hiện bình đẳng, minh bạch trong tiếp cận tài liệu pháp lý, quy hoạch, kế hoạch, tài liệu ngân sách, danh mục dự án thu hút đầu tư, danh mục dự án đầu tư công trung hạn, quỹ đất, tín dụng, thuế, bảo hiểm,	Các sở, ngành, địa phương, Ngân hàng Nhà nước, BHXH, cơ quan thuế, Hải quan, các quỹ tài chính của		Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai thực hiện theo đúng nội dung Bản cam kết đã ban hành.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ sự nghiệp kinh tế (điện, nước, viễn thông, môi trường, ...), dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Hình thức công bố: Bản cam kết được công bố cố định trên trang thông tin điện tử và tại Trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương	tỉnh			
33		Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến được tiếp nhận qua Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa, Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm tạo sự thuận lợi, bình đẳng trong giải quyết các thủ tục hành chính cho tất cả các thành phần kinh tế.	Tất cả cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục trực tuyến	Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, giám sát	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
34		Công khai, minh bạch các tài liệu về chính sách thuế trên website Cục Thuế và tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ.	Cục Thuế tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
35		Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng; phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm pháp luật về hoạt động tín dụng, ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
36		Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện để tránh tình trạng ưu ái, trao đặc quyền về tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổng công ty, tập đoàn, doanh nghiệp của Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài gây khó khăn cho doanh nghiệp dân	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		doanh.				
37		Thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp. Lựa chọn nhà đầu tư để ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, dự án đầu tư có sử dụng đất.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
VII CHỈ SỐ TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIỀN PHONG CỦA LÃNH ĐẠO TỈNH (TRỌNG SỐ 5%)						
38	Đến năm 2025: đạt trên 8,3 điểm	Xây dựng cơ chế tiếp xúc, trao đổi thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, các hội, hiệp hội kinh doanh, cơ quan thông tin đại chúng để nắm bắt, chia sẻ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và có chỉ đạo kịp thời.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, VCCI Khánh Hòa, các hội, hiệp hội	Nhiệm vụ thường xuyên	
39		Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức các đợt thông tin, tuyên truyền định kỳ để chuyển tải các tuyên bố, cam kết cải thiện môi trường kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp của chính quyền tỉnh Khánh Hòa đến cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
40		- Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất phương án, biện pháp phù hợp, thuận lợi để giải quyết các vấn đề có liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hồ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên và nghiêm túc	Văn phòng UBND tỉnh thẩm tra hồ sơ trình của các sở, ngành, địa phương; không duyệt

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		trợ doanh nghiệp theo tinh thần Công văn số 1995/UBND-TH ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh. Việc tham mưu, đề xuất phải có quan điểm cụ thể, nêu rõ chính kiến, không tham mưu chung chung để né tránh trách nhiệm; hạn chế tối đa hội họp vì tham mưu không có chính kiến. - Rà soát, kiện toàn các bộ phận tham mưu chuyên môn có năng lực, trình độ, tính năng động và đề cao trách nhiệm phục vụ; đáp ứng yêu cầu trên.	huyện			trên Phần mềm nhắc việc, trả lại cơ quan tham mưu nếu thực hiện không đúng chỉ đạo của UBND tỉnh; không đăng ký lịch họp lãnh đạo UBND tỉnh nếu hồ sơ trình không đạt yêu cầu.
41		Rà soát, kiến nghị xử lý những bất cập, vướng mắc trong các quy định của Trung ương và của tỉnh; báo cáo kiến nghị ngay nếu vấn đề cấp thiết.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổng hợp	Theo chế độ báo cáo định kỳ	Các báo cáo đề xuất, kiến nghị
VIII CHỈ SỐ DỊCH VỤ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP (TRỌNG SỐ 20%)						
42	Đến năm 2020: đạt trên 7,3 điểm	Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai hoạt động tư vấn và đào tạo khởi nghiệp, các kỹ năng quản trị doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ, tư vấn chính sách, thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch hàng năm	Tiến hành khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp để lập kế hoạch hoạt động hiệu quả, thiết thực
43		Tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại ít nhất 02 lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp nhằm giải quyết các khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, đầu tư, sản xuất kinh doanh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	VCCI Khánh Hòa, các đơn vị có liên quan	Quý II và quý IV hàng năm	Báo cáo tổng hợp ý kiến và kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh
44		Tăng cường hợp tác công – tư trong nghiên cứu khoa học, đặt hàng thực hiện các nhiệm vụ, đề án	Các sở, ngành, địa	Sở Khoa học và Công nghệ,	Giai đoạn 2021-2025	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		của Nhà nước; thực hiện dịch vụ công, dịch vụ hành chính công và xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công	phương	Sở Tài chính, Sở Nội vụ		
45		- Tiếp tục triển khai các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Xây dựng Mục hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh (Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp), Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
46		- Tham mưu UBND tỉnh kế hoạch hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh. - Tiếp tục hỗ trợ, giúp các doanh nghiệp đầu tư mở rộng sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất, tạo các mô hình tiêu biểu cho các doanh nghiệp khác tham quan học hỏi. - Hỗ trợ doanh nghiệp chi phí tham gia hội chợ, triển lãm để giới thiệu sản phẩm, tiếp cận thị trường, quảng bá thương hiệu. - Hỗ trợ tìm kiếm, kêu gọi các đơn vị đầu tư phát triển các cụm công nghiệp và các doanh nghiệp đầu tư thứ cấp vào cụm công nghiệp tại địa	Sở Công thương	Ban Dân tộc, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
		phương. - Định kỳ, phát hành Bản tin khuyến công và xúc tiến thương mại, gửi đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nắm bắt và tham khảo thông tin về công nghiệp, khuyến công, thương mại, giá cả thị trường.				
IX CHỈ SỐ ĐÀO TẠO LAO ĐỘNG (TRỌNG SỐ 20%)						
47	Đến năm 2025: đạt trên 8,2 điểm	Thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.	Các sở chủ trì được phân công tại Kế hoạch	Các cơ quan có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	Tiến độ chi tiết theo Kế hoạch phát triển nhân lực trên từng lĩnh vực	Theo Kế hoạch được duyệt hàng năm
X CHỈ SỐ THIẾT CHẾ PHÁP LÝ VÀ AN NINH TRẬT TỰ (TRỌNG SỐ 5%)						
48	Đến năm 2025: đạt trên 8 điểm	- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại các cấp tòa án ở địa phương; công khai, minh bạch quy trình, rút ngắn thời gian thụ lý, xét xử các vụ việc tranh chấp kinh tế, vụ kiện kinh tế. - Kiện toàn Tổ công tác Hành chính – Tư pháp – Văn thư, vận dụng cơ chế một cửa trong xem xét, thụ lý, cấp giấy chứng nhận bào chữa, xét xử	Tòa án Nhân dân tỉnh, tòa án cấp huyện thuộc tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Tòa án Nhân dân tỉnh triển khai theo thẩm quyền và cung cấp thông tin để tổng hợp, theo dõi chung.
49		Kiểm soát, ngăn ngừa tiêu cực trong xét xử các vụ kiện kinh tế, vụ việc tranh chấp kinh tế	Tòa án Nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Tòa án Nhân dân tỉnh triển khai theo thẩm quyền và cung cấp thông tin để tổng hợp, theo dõi chung
50		Bảo đảm hiệu lực thi hành án kinh doanh, thương mại; thi hành án dân sự có liên quan đến kinh tế	Cục Thi hành án	Tòa án Nhân dân tỉnh, các	Nhiệm vụ thường xuyên	

STT	Chỉ tiêu phần đầu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
			dân sự tỉnh	đơn vị, địa phương		
51		Thực hiện nghiêm quy định pháp luật và các công ước quốc tế về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; gắn với chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Tư pháp, Công an tỉnh, UBND cấp huyện	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
52		- Tăng cường đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm kinh tế; ngăn chặn kịp thời hiện tượng, hành vi bảo kê, tranh giành địa bàn, núp bóng kinh doanh, đe dọa hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh của các băng nhóm hoạt động có tính chất xã hội đen. - Bảo đảm mọi doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh hoạt động trên địa bàn tỉnh phải chấp hành nghiêm quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.	Công an tỉnh; các Sở tham mưu quản lý ngành	UBND cấp huyện, cấp xã, các hội, hiệp hội	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.